

TIỂU THUYẾT HỒ BIỂU CHÁNH SAU 1932 TRONG LÒNG CÔNG CHÚNG NAM BỘ

NGUYỄN THỊ THANH BÌNH *

Quá trình hình thành và vận động của thể loại tiểu thuyết văn xuôi Tiếng Việt ở Nam Bộ diễn ra trong một khoảng thời gian không dài nhưng có sự góp mặt của nhiều nhà văn như Trần Chánh Chiêu, Lê Hoàng Mưu, Nguyễn Chánh Sắt, Phú Đức, Bửu Đình, Tân Dân Tử, ... và tiêu biểu nhất là Hồ Biểu Chánh.

Nhìn chung, những đóng góp của Hồ Biểu Chánh trong lĩnh vực tiểu thuyết ở giai đoạn 1912 – 1932 đã được nhìn nhận và đánh giá một cách khá đầy đủ và khách quan. Riêng giai đoạn sau 1932, giai đoạn ra đời đến 2/3 trong tổng số những tiểu thuyết của ông, thì ảnh hưởng của Hồ Biểu Chánh đối với công chúng Nam Bộ ra sao? Các bộ phận công chúng ở đây đón nhận tiểu thuyết của ông như thế nào có còn hào hứng như trước?

Rõ ràng, ở giai đoạn sau, kĩ thuật viết tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh không có nhiều thay đổi đáng kể, ông thực sự ít có đóng góp mới cho lĩnh vực cách tân thể loại tiểu thuyết. Tuy vậy, tác phẩm của ông vẫn được công chúng Nam Bộ nhiệt tình đón nhận, đặc biệt là công chúng bình dân.

Từ 1954 đến 1958, ở Nam Bộ người ta đã cho in lại khá nhiều tác phẩm được sáng tác vào giai đoạn trước của Hồ Biểu Chánh bên cạnh việc vẫn tiếp tục xuất bản những tác phẩm mới. Đặc biệt, chỉ trong vòng hai năm cuối đời, Hồ Biểu Chánh đã viết được 12 cuốn tiểu thuyết (kể cả cuốn đang viết dở). Để có được sức sáng tác đáng nể như vậy, ắt hẳn ông đã được tiếp sức không ít bởi sự đón nhận nồng nhiệt của độc giả. Bởi lẽ dù ông là người có tâm huyết, nhiệt tình với sự nghiệp sáng tác của mình tới đâu chăng nữa thì quy luật khắt khe của một nền kinh tế thị trường vào thời đó cũng không cho phép ông in ra những ấn phẩm mà độc giả không đón nhận. Tuy trong những ấn phẩm này không thấy ghi lại số lượng quyển được in và xuất bản nhưng chúng ta vẫn có thể dễ dàng nhận thấy sự đón nhận nồng nhiệt của độc giả miền Nam qua những lời khen, những lời cổ vũ mà họ đã ưu ái gửi đến các toà báo, các nhà xuất bản.

* ThS, Khoa Ngữ văn, Trường CDSP Tp.HCM

Năm 1957, sau khi cho xuất bản 9 quyển tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh, nhà xuất bản Lửa Hồng đã cho đăng lời cảm ơn sự tín nhiệm của độc giả, cảm ơn độc giả đã liên tục động viên, khuyến khích trong việc xuất bản những tác phẩm tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh. Nhà xuất bản cũng đã thống nhất ý kiến với bạn đọc của mình là : *“Sở dĩ chúng ta thích đọc văn cụ Hồ Biểu Chánh là vì ngoài việc giải trí, chúng ta còn có dịp mở rộng hiểu biết, quan sát cuộc đời và nâng cao tâm hồn.”* (Lời cảm ơn của nhà xuất bản đăng trên trang đầu của cuốn *Một đời tài sắc*).

Hoặc ở trang cuối cuốn *Vì nghĩa vì tình* (in lại lần thứ 3 tại nhà xuất bản Lửa Hồng, năm 1958) có đăng mục quảng cáo cho cuốn *Sống thác với tình* như sau : *“Truyện vô cùng cảm động đã từng làm cho trên 20.000 độc giả báo Dân Nguyên ngậm ngùi, thương xót và nhiều bạn đã biên thơ khuyến khích chúng tôi mau in thành sách để cống hiến cho đồng bào...”*.

Cùng thời với Hồ Biểu Chánh ở Nam Bộ có không ít tác giả viết tiểu thuyết như Lê Hoàng Mưu, Tân Dân Tử, Phú Đức, ... thế nhưng theo ý kiến của Hồ Hữu Tường trong Tạp chí Văn số 80 năm 1967 thì tên tuổi được công chúng nhắc nhở đến nhiều nhất và xứng đáng được ghi vào lịch sử văn học miền Nam chính là Hồ Biểu Chánh.

Chỉ mới cách đây vài năm, vào năm 1998, nhà xuất bản Tổng hợp Tiền Giang đã cho in lại rất nhiều tác phẩm tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh, đơn cử 5 cuốn với số lượng phát hành như sau :

| | |
|-------------------|---------------|
| Cười Gượng | : 22.100 cuốn |
| Hạnh phúc lối nào | : 20.000 cuốn |
| Cư Kinh | : 30.200 cuốn |
| Chị Đào chị Lý | : 18.000 cuốn |
| Ý và tình | : 15.200 cuốn |

Vào thời điểm đó, việc quyết định cho in lại truyện của Hồ Biểu Chánh với một số lượng không nhỏ như vậy bản thân nó đã chứng minh nhiều điều. Đặc biệt, công việc này lại do nhà xuất bản Tiền Giang, vùng đất có nhiều ý nghĩa đối với tác giả thực hiện. Việc làm này không chỉ đơn thuần để tôn vinh và tưởng

nhớ đến một người con ưu tú của vùng đất, mà còn khẳng định giá trị của những tác phẩm mà người đương thời đã có thể xem là xưa cũ. Bản thân người viết khi đến các cửa hiệu cho thuê sách bình dân ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng rất ngạc nhiên khi thấy ở bất kì cửa hiệu nào cũng có ít nhất năm bảy đầu sách của Hồ Biểu Chánh, đặc biệt có cửa hiệu sưu tầm rất nhiều. Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết những tác phẩm này vẫn được một số độc giả bình dân yêu thích.

Ngày nay, cùng với trào lưu hội nhập văn học ngày càng được mở rộng, trong khi rất nhiều những ấn phẩm văn chương Đông Tây Kim Cổ được giới thiệu đến với bạn đọc trong cả nước thì tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh vẫn tiếp tục hiện diện, góp mặt vào đời sống văn học một cách lặng lẽ. Nếu có dịp rảo qua một lượt các nhà sách lớn, nhỏ ở Thành phố Hồ Chí Minh ngày nay, đoán chắc rằng tại bất cứ nhà sách nào chúng ta cũng có thể hỏi mua được một tác phẩm nào đó của nhà văn đậm chất Nam Bộ này.

Từ sau 1932, tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh còn chiếm một vị trí quan trọng trong cách nhìn nhận, đánh giá của một đối tượng công chúng đặc biệt, các nhà nghiên cứu văn học. Kể từ khi tiểu thuyết văn xuôi tiếng Việt ở Nam Bộ thực sự thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, vai trò của Hồ Biểu Chánh đã được ghi nhận và tìm hiểu một cách nghiêm túc, đặc biệt là các nhà nghiên cứu ở miền Nam :

Ngày 15-4-1967, *Tap chí Văn* (Sài Gòn) đã dành số đặc biệt tưởng niệm Hồ Biểu Chánh đối với sự phát triển của thể loại tiểu thuyết văn xuôi ở thời kì phôi thai.

Trong cuốn *Văn học sử Việt nam* (1967), Bùi Đức Tịnh đã nêu lên những nhận định bước đầu về văn nghiệp Hồ Biểu Chánh.

Ở cuốn *Khi những lưu dân trở lại* (1969), Nguyễn Văn Xuân tiếp tục nêu vấn đề “*Hồ Biểu Chánh, một cây bút tiêu biểu nhất cho miền Nam*”.

Năm 1968, Huỳnh Phan Anh viết bài “*Ghi nhận về Hồ Biểu Chánh*”, đăng trong cuốn *Văn chương và kinh nghiệm hư vô*, đã khẳng định Hồ Biểu Chánh là nhà văn kể chuyện đời khá tiêu biểu trong số các nhà văn viết tiểu thuyết trong Nam.

Công trình tập trung nghiên cứu về Hồ Biểu Chánh được nhiều người nhắc đến là *Chân dung Hồ Biểu Chánh* (1974) của tác giả Nguyễn Khuê, trong công trình này, chân dung của Hồ Biểu Chánh được khắc họa khá rõ, tư liệu về những hoạt động văn học và tác phẩm của ông được khảo sát khá cụ thể.

Theo quan niệm của những nhà văn, nhà nghiên cứu văn học ở miền Nam lúc bấy giờ, công việc của người viết tiểu thuyết là hoà nhập vào cuộc sống đời thường của con người, quan sát, nghe ngóng và ghi lại từng sự việc nhỏ xảy ra trong đời sống : *“những nhà văn viết tiểu thuyết mới thiết là những người đứng giữa trần ai để cấu tứ mà viết ra tấn kịch có trăm hồi thay đổi ... Họ để ý đến từng cử chỉ của ta, từng nét mặt, điệu đi, câu nói, giọng cười, đến những hồi ta đắc ý tung bừng, hay những lúc ta khóc thầm, nuốt lệ”* [6]. Cũng theo Thiều Sơn trong bài báo này, một bộ tiểu thuyết có thể được đánh giá là hay khi trong đó chứa *“toàn là những cảnh ngộ đã từng trải, những đoạn đời đã từng sống, những tình cảnh chân thật và những lời nói thật thà”*. Tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh rõ ràng đã đáp ứng được hầu hết những tiêu chuẩn trên, không những thế, khi miêu tả mỗi hạng người, tác giả đều tỏ ra hiểu biết một cách sâu sắc về đời sống vật chất và tinh thần của họ : những nỗi vui, buồn, lo lắng, sự mong đợi, ... tác giả nhận biết tất cả những điều này không chỉ bằng sự thông minh, nhạy cảm của khối óc mà còn bằng cả sự gắn bó khăng khít của tâm hồn. Thiều Sơn cũng đã từng nhắc đến vai trò của Hồ Biểu Chánh như một trong những người đã có công bước đầu *“cướp được một số đông độc giả của các tiểu thuyết Tàu, bắt đầu biến đổi được một chút cái sở hiếu của quần chúng An Nam”*. Ông khẳng định : *“Những tiểu thuyết của ông Hồ được hoan nghênh một cách vẻ vang, xứng đáng, ấy nghĩa là cái sở hiếu của độc giả đã tiến hơn được mau chóng, lạ thường. Hết ham sự hoang đường, hết ham trò trình thám, mà nay đã biết ham những chuyện xảy ra ở trong hoàn cảnh của mình, có dính líu đến cái phong tục thiết có của dân gian, có quan hệ đến cái chế độ hiện thời của xã hội ...”*.

Nguyễn Văn Trung khi đề cập tới ảnh hưởng của Tố Tâm – Hoàng Ngọc Phách đối với người đọc cũng đã đề cập tới Hồ Biểu Chánh như một sự so sánh : *“Chúng tôi nghiên cứu, dạy văn học trên 20 năm ở miền Nam nhưng mới chỉ đọc Hồ Biểu Chánh gần đây vì trước đây khinh chê không thèm đọc. Sau khi đọc, chúng tôi muốn trải nghiệm những cảm nghĩ của mình, sợ chủ quan chăng ?”*

Chúng tôi đưa cho một bạn đồng nghiệp gốc miền Bắc, dạy đại học lâu năm ở Sài Gòn, chưa bao giờ đọc Hồ Biểu Chánh, đề nghị đọc thử Cay đắng mùi đời. Sau một tháng, ông bạn thú nhận đã xúc động đến rơi nước mắt. Vợ và các con ông có trình độ văn hoá trung bình cũng rất thích ...” [10].

Như chúng ta đã biết, tiểu thuyết văn xuôi tiếng Việt xuất hiện trước tiên ở Nam Bộ ngay từ những năm cuối thế kỉ XIX và phát triển khá mạnh vào những năm đầu thế kỉ XX nhưng chưa được giới nghiên cứu ở miền Bắc nước ta vào thời đó quan tâm một cách đúng mức. Tuy vậy, ngay trong cuốn Phê bình và cáo luận (1933), Thiều Sơn đã có nêu lên một số nhận xét bước đầu về tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh. Sau đó, trong một công trình có tính chất tổng kết là Nhà văn hiện đại của Vũ Ngọc Phan, quyển 2 (1942) cũng có điem qua chân dung Hồ Biểu Chánh.

Sau Cách mạng tháng Tám, trong công trình Lược thảo lịch sử văn học Việt Nam của nhóm Lê Quý Đôn (1957), Hồ Biểu Chánh đã được nhắc đến với tư cách là một trong những nhà văn tiêu biểu của văn xuôi Nam Bộ. Nhà nghiên cứu Nguyễn Đình Chú là người đầu tiên ở miền Bắc nghiên cứu khá tỉ mỉ về Hồ Biểu Chánh, trong cuốn Giáo trình lịch sử văn học Việt Nam (tập 4, 1962), tác giả đã dành một chương để giới thiệu Hồ Biểu Chánh, thân thế và tác phẩm. Sau đó, công trình Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại của tác giả Phan Cự Đệ (1974) cũng có đề cập đến nhà văn Hồ Biểu Chánh, ... Từ đó đến nay, trong tất cả các bộ giáo trình lịch sử văn học, sách giáo khoa văn học được sử dụng ở các trường phổ thông, cao đẳng, đại học chuyên nghiệp hoặc không chuyên đều có nội dung giới thiệu về Hồ Biểu Chánh.

Lí do vì sao tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh lại có được sức sống lâu bền như vậy trong lòng công chúng Nam Bộ ?

Nhìn lại hai mươi sáu năm lao động nghệ thuật với 46 cuốn tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh, chúng ta nhận thấy ông vẫn luôn trung thành với khuynh hướng đạo lí và bút pháp thuật sự như trong truyện Nôm truyền thống. Hồ Biểu Chánh luôn muốn thể hiện nội tâm và cách viết của mình sao cho phù hợp với người bình dân nhất. Ông không những bình dân ở quan niệm viết gì, viết cho ai, viết

như thế nào ; ông còn cố gắng để sách của mình đến được tay người đọc với giá rẻ nhất, dầu có phải in trên loại giấy xấu.

Tuy không chú trọng hình thức, những tác phẩm của Hồ Biểu Chánh vẫn mang những giá trị nhất định mà không phải nhà văn nào thời ấy cũng đạt được. Phải nhìn nhận rằng thứ đạo lí mà Hồ Biểu Chánh đã dành 50 năm của cuộc đời mình để truyền bá đã có được sự đón nhận và cổ vũ của người bình dân sống vào thời đó và thậm chí cho đến ngày nay, khi chúng ta đã bước sang thế kỉ XXI, cùng với rất nhiều chuyển biến lớn của đời sống xã hội. Ấy là bởi vì đạo lí này bắt nguồn từ đạo lí dân tộc, mang tính chất nhân dân, có cơ sở từ nghìn đời nay. Cũng có thể vì ở giai đoạn đó, chúng ta phải giữ vững truyền thống đạo lí dân tộc mới mong vượt qua được làn sóng Âu hoá đang tràn ngập một cách ồ ạt từ văn hoá thực dân. Những quan niệm đạo đức của Hồ Biểu Chánh ở thời này không khác lắm so với nhà thơ mù yêu nước Nguyễn Đình Chiểu, có lẽ đó là do sự hun đúc của tinh thần đạo nghĩa truyền thống trong tính cách của con người Nam Bộ, mặc dù ông đã từng làm quan cho chính phủ Pháp, giới tiếng Pháp, thậm chí được tặng thưởng huy chương cao quý của Chính phủ Pháp (Chevalier de la Légion d'Honneur).

Sự nghiệp làm quan đã giúp ông có cơ hội xê dịch nhiều nơi, nhất là các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Ở mỗi nơi đi qua, cảnh vật, nhân tình thế thái, cuộc sống sinh hoạt của người dân đều để lại nơi ông những dấu ấn, tất cả đều được ông vận dụng một cách khéo léo trong khi tái hiện lại trong các tiểu thuyết của mình. Lướt qua các tác phẩm của ông ở giai đoạn này, chúng ta thấy xuất hiện vô số những địa danh, tên đất, tên làng xóm nằm rải rác đây đó trên khắp vùng đất Nam Bộ. Các câu chuyện trong tiểu thuyết của ông cũng diễn ra hầu hết ở Nam Kỳ và để cho câu chuyện trở nên gần gũi với mọi đối tượng, mọi thành phần, tác giả thường cho diễn biến câu chuyện trải dài từ thôn quê lên đến thành thị, hoặc ngược lại (*Ai tình miếu, Những điều nghe thấy, Ý và tình, ...*).

Hồ Biểu Chánh cũng thường chọn đề tài, chất liệu chính để sáng tác từ bối cảnh xã hội miền Nam. Tiểu thuyết của ông là những bức tranh gia đình và xã hội miền Nam, đặc biệt là giữa hai cuộc chiến tranh thế giới. Đọc tác phẩm của ông giai đoạn này, chúng ta có thể tìm thấy trong đó hầu hết phong tục của gia đình Việt Nam thời Pháp thuộc, rất nhiều vấn đề xoay quanh đời sống gia đình

được đặt ra, bức xúc nhất là những mâu thuẫn giữa các thế hệ trong gia đình về quan niệm sống, nhất là về quan niệm hôn nhân (*Lời thề trước miếu, Chị Đào Chị Lý, Đoá hoa tàn, Tại tôi ...*). Không chỉ dừng lại ở đó, Hồ Biểu Chánh còn giúp người đọc đương thời có một cái nhìn bao quát về bức tranh xã hội mà họ đã và đang sống, đồng thời cũng giúp cho các thế hệ sau hiểu thêm về đời sống của ông cha mình. Cuộc sống của nhiều giai cấp, nhiều hạng người trong xã hội được đưa vào tiểu thuyết của ông thật phong phú và nhiều màu sắc. Từ giới thượng lưu, trưởng giả thị thành gồm những người nửa cũ nửa mới như các ông phủ, ông huyện, ông hội đồng, các cựu hương chức giàu có, sống bằng lúa ruộng hàng ngàn, hàng chục, hàng chục gia mỗi năm và tiền lời cho vay nặng lãi (*Nợ đời, Cười gương ...*); đến lớp thanh niên trí thức tân học, có lí tưởng không thực tế hoặc không theo đuổi lí tưởng tới cùng, sống không có mục đích, chỉ ăn chơi hưởng thụ hoặc chán đời. Sống bám vào những hạng người trên là những cô gái điếm quen sống xa hoa, làm cho những kẻ say đắm họ phải tán gia bại sản (*Lời thề trước miếu, Nợ đời, ...*). Trong lúc đó, ở một bậc cấp khác của xã hội, giới lao động nghèo và gia đình họ đang phải sống chui rúc trong những xóm nhà lá nghèo nàn, chật chội, chồng thì vất vả kiếm sống, vợ luôn đau ốm, con cái rách rưới, thậm chí không gia đình, sống lang thang, vất vưởng ngoài đường phố (*Lạc đường, Ông Cử, ...*). Cuộc sống của hạng người này ở thôn quê được tác giả mô tả cũng không kém phần thâm thúy (*Cười gương*). Đề cập đến những vấn đề này, Hồ Biểu Chánh không hề có ý định đặt nặng vấn đề chính trị xã hội. Người dân Nam Bộ thời đó, nhất là người bình dân không có thói quen suy nghĩ về cuộc sống từ khía cạnh chính trị. Họ đơn giản đọc tiểu thuyết để có sự quan sát thực tế khách quan về gia đình và xã hội. Họ tìm thấy ở tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh điều đó, và giá trị tiểu thuyết của ông giai đoạn này chủ yếu tập trung ở đây. Hồ Biểu Chánh là một nhà Nho nhưng tư tưởng Nho giáo của ông đã thay đổi rất nhiều so với tư tưởng Nho giáo chính thống, có thể gọi ông là nhà Nho bình dân. Và mặc dù chịu ảnh hưởng của văn học phương Tây, tiểu thuyết của ông như chúng ta thấy vẫn đậm chất bình dân, điều này lại rất phù hợp với đặc điểm tâm lí, tính cách của người Nam Bộ, những người luôn khao khát đạo lí trong cuộc sống nhưng đã sớm bỏ lại đằng sau họ những tư tưởng phong kiến hà khắc.

Trên đây là về phương diện nội dung. Riêng về hình thức, bản chất của văn chương Đào Trong thường nghiêng về lối nói trình diễn, điều này chúng ta có thể thấy rõ qua diễn tiến của văn học miền Nam ở các thời kì. Tinh thần này cũng đã được Hồ Biểu Chánh tiếp thu một cách triệt để trong các sáng tác của mình. Có lẽ đây cũng là một lí do quan trọng khiến tiểu thuyết của ông được công chúng Nam Bộ yêu mến và nhiệt tình đón nhận vào giai đoạn đó cũng như đến tận ngày nay.

Bàn về bút pháp văn chương Hồ Biểu Chánh đã từng có nhiều ý kiến tranh luận bất đồng. Riêng ở miền Nam, đặc biệt là ở Sài Gòn thì các ý kiến phần lớn là ủng hộ. Văn chương Hồ Biểu Chánh hay hay dở khi đánh giá thiết tưởng nên đặt trong mối liên hệ với số đông công chúng mà văn chương này hướng tới. Bình Nguyên Lộc đã khá gay gắt, nhưng không phải là không có lí khi nhận xét : *“Ở đất Bắc, tiểu thuyết chẳng hay hơn gì ở đây, nếu có hơn ở văn vẻ, kiểu cách”*, nhưng cũng chính ông lại cho rằng : *“... càng văn vẻ, kiểu cách thì càng rộng, càng sáo”*. Văn chương Hồ Biểu Chánh lôi cuốn, hấp dẫn độc giả Nam Bộ phải chăng chỉ vì văn chương của ông giản dị ? Cũng theo Bình Nguyên Lộc *“Lần đầu tiên độc giả Việt Nam được thấy hình ảnh con chó phèn nằm thè lưỡi nơi hàng hiên của nếp nhà tranh, được nghe nhạc nhái dưới các ruộng sâu vào buổi chiều, toàn là những cảnh quen thuộc mà sao như mới lạ, hấp dẫn hơn liểu rữ bên hồ sen mới tàn bông, cúc vừa trở nụ.”*

Nhà văn Sơn Nam, một trong số những người hiểu biết một cách sâu sắc về miền đất và những nét đặc trưng của con người Nam Bộ cũng đã khẳng định cái hay, cái thu hút, hấp dẫn người đọc nơi văn chương của Hồ Biểu Chánh chính là ở chỗ *“văn chương quê mùa”*, *“văn chương không văn chương”*.

Những tranh luận khác nhau, thậm chí đối lập nhau trong cảm nhận văn chương Hồ Biểu Chánh của các đối tượng bạn đọc là do họ ở những tầm đón nhận khác nhau khi tiếp nhận tác phẩm của ông. Nhà thơ Đông Hồ khi mới đọc tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh đã phát biểu : *“đọc Hồ Biểu Chánh thì cũng đọc, thích thì cũng thích, duy chúng tôi không chịu được lời văn viết trơn tru thẳng tuột của ông”*. Nhưng không lâu sau đó, ông cũng đã thú nhận *“quan niệm đó của tôi y như những nhà văn ngôn không chịu nổi lối văn bạch thoại của Tàu : sao mà tôi cứ đứng trên địa hạt văn ngôn để nhìn trào lưu bạch thoại”*. Tất

nhiên, đây chỉ là cách nói ví von, nhưng bản thân Hồ Biểu Chánh cũng đã khẳng định mình “*không làm văn chương*”. Với mục đích truyền bá tư tưởng đạo lý, văn chỉ được ông sử dụng như một phương tiện để ông kể chuyện. Đó là lí do khiến câu văn của ông gần với lời nói thường, tuy nhiên, đây không phải là lí do làm giảm đi giá trị tiểu thuyết của ông mà ngược lại, nói như nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Y thì : “*Cái đặc sắc của tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh là ở chỗ tác giả kể cho ta nghe một câu chuyện nhiều lí thú bằng một thứ ngôn ngữ đại chúng*” [12]. Tuy đặc điểm câu văn Hồ Biểu Chánh là mộc mạc, tự nhiên, đôi khi quá đơn sơ nhưng ông cũng có những đoạn văn trau chuốt, đôi chỗ nhịp nhàng, đăng đối, cổ kính. Chắc rằng nếu muốn, Hồ Biểu Chánh cũng viết được thứ văn chương “*văn vẻ, kiểu cách*”, duy chỉ có điều ông muốn viết theo kiểu của ông, kiểu mà theo ông sẽ thu hút được đông đảo độc giả Nam Bộ, những người luôn yêu thích văn chương giản dị, tả thực, phản ánh được nhiều đặc điểm xã hội và con người ở miền Nam trong thời kì họ đang sống.

Lối kết cấu chương hồi vẫn được Hồ Biểu Chánh sử dụng trong những sáng tác ở giai đoạn này tuy hình thức đã ít nhiều thay đổi. Bởi lẽ đây là lối kết cấu có nhiều ưu thế đi vào lòng người đọc bình dân, đặc biệt càng hấp dẫn hơn khi được viết dưới dạng : hội ngộ – li tán – đoàn viên. Độc giả Nam Bộ với thói quen thưởng thức “*Chinh Đông*”, “*Phong Thần*”, “*Tam Quốc Chí*”, ... sẽ dễ dàng đồng cảm với những tâm huyết mà tác giả đã trân trọng thể hiện trong tác phẩm của mình. Người đọc bình dân đã giang rộng cánh tay để đón tác phẩm của ông, thưởng thức nó như để đối diện với chính mình. Đây cũng là lí do sau một thời gian dài, tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh được cho in lại hàng loạt vào năm 1988 – 1989 ở Nhà xuất bản Tiền Giang và vẫn được đông đảo người đọc đón nhận cho đến thời gian gần đây.

Nói tóm lại, sở dĩ tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh vẫn được công chúng miền Nam qua các thời kì yêu thích là vì phù hợp với tâm lí thẩm mỹ, thị hiếu văn học của họ. Văn chương Nam Bộ thường không trau chuốt, cầu kì, hoa mỹ, mà hay đơn giản, dài dòng, có sao nói vậy, ... Để hiểu văn chương miền Nam nói chung và tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh nói riêng, các nhà nghiên cứu thường tìm đến với đặc tính của văn học miền Nam thuở ấy là văn học “*nói, kể và trình diễn*” mà cội nguồn lại phải tìm ở lịch sử di dân Nam tiến. Những người di dân đó ra đi từ

miền Bắc với một hành trang văn hoá gồm rất ít tri thức bác học mà khá nhiều tri thức dân gian. Đối tượng của văn học căn bản là đông đảo quần chúng chứ không quá thiên về phục vụ cho một số thượng lưu có học.

Về một phương diện nào đó, trong việc viết văn, khi nhà văn trở về với cái chân thật chính là trở về với ngôn ngữ hàng ngày, trở về với những tiếng thuần Việt, nôm na, bình dân.

Công chúng Nam Bộ có thiện cảm nhiều với tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh còn vì : “... *tìm thấy ở đó cái yên tĩnh của một thời, cái hương vị đẹp đẽ của đạo lí truyền thống ngày xưa. Hương vị ấy có phần phai pha theo thời gian trong khi lòng người ta lại hướng về nó, khao khát nó trong lúc này.*” [9]

Việc công chúng miền Nam yêu thích tác phẩm của Hồ Biểu Chánh còn khẳng định tính đa dạng của cảm thụ văn học và nhu cầu về sự đa dạng của văn học.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Tôn Thất Dụng (1992), *Sự hình thành và vận động của thể loại tiểu thuyết văn xuôi Tiếng Việt ở Nam Bộ từ cuối thế kỉ XIX đến 1932*, Luận án Phó tiến sĩ, ĐHSP Hà Nội I.
- [2]. Phan Cự Đệ (2000), *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Khuê (1974), *Chân dung Hồ Biểu Chánh*, Lửa thiêng, Sài Gòn.
- [4]. Phan Thị Ngọc Lan (1991), *Thế giới nhân vật trong tiểu thuyết của Hồ Biểu Chánh trước 1932*, Luận văn cao học, ĐHSP Hà Nội I.
- [5]. Bình Nguyên Lộc (1967), *Thanh Lăng – Hồ Biểu Chánh 1885 – 1958*, Tạp chí Văn, số đặc biệt kỉ niệm Hồ Biểu Chánh.
- [6]. Thiều Sơn (1943), Nhà viết tiểu thuyết, *Đại Việt tạp chí*, số 18.
- [7]. Thiều Sơn (1933), Nói chuyện tiểu thuyết, *Phụ nữ Tân văn*, số 1.
- [8]. Nguyễn Quang Thắng (1990), *Tiến trình văn nghệ miền Nam*, NXB An Giang.
- [9]. Lê Ngọc Trà, *Lí luận văn học*, trang 209.

- [10]. Nguyễn Văn Trung (1987), *Những áng văn chương quốc ngữ đầu tiên Thầy Phiền*, ĐHSPTp.HCM.
- [11]. Viện văn hoá (1984), *Mấy đặc điểm văn hoá đồng bằng sông Cửu Long*, Hà Nội.
- [12]. Nguyễn Văn Y, *Mấy suy nghĩ về nhà văn Hồ Biểu Chánh*, Tân Phong nữ sĩ.

Tóm tắt

Tiểu thuyết Hồ Biểu Chánh sau 1932 trong lòng công chúng Nam Bộ

Những tiểu thuyết được Hồ Biểu Chánh sáng tác ở giai đoạn sau năm 1932 vẫn tiếp tục được xuất bản nhiều ở Nam Bộ vào thời đó. Những tác phẩm này không chỉ nhận được sự đón nhận hào hứng của độc giả Nam Bộ, đặc biệt là người bình dân ; mà còn chiếm một vị trí quan trọng trong cách nhìn nhận và đánh giá của những nhà nghiên cứu văn học. Nguyên nhân là do tác phẩm của ông đã phản ánh được một cách chân thực hiện thực cuộc sống của người Nam Bộ vào thời đó, đồng thời, cách thức phản ánh lại rất phù hợp với thị hiếu thưởng thức của người bình dân, phù hợp với truyền thống văn chương của vùng đất này.

Vị trí của Hồ Biểu Chánh ngày càng được khẳng định trong chương trình giảng dạy văn học ở các bậc phổ thông, cao đẳng và đại học. Ngoài ra tác phẩm của ông còn là đối tượng của nhiều công trình nghiên cứu, các luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ, những cuộc hội thảo văn học ... Hồ Biểu Chánh vẫn hiện diện, dấu rất thâm lặng trong đời sống văn học Việt nam ở thế kỉ XXI.

Abstract

Ho Bieu Chanh 's novels after 1932 in Nam Bo people 's heart

Many works of Ho Bieu Chanh written after 1932 were published in the South Viet Nam. Not only were they enthusiastically appreciated by the Southerners, especially the common readers; but they also had an important position in acknowledge and evaluation by literature researchers.

Ho Bieu Chanh novels became popular because 1) they reflected the reality of the Southerner's ways of life at that time; 2) they were accommodated to the taste literature of common people. 3) they inherited the literary tradition of this area.

The position of the Ho Bieu Chanh's works of is asserted in the field of education. They are being taught in high schools, colleges and universities. They have also become research themes for Master and Doctor degrees in the field of literature. Ho Bieu Chanh still exists, though in silence, in the Vietnam literary life in the 21st century.